

THÔNG BÁO CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số /TB-QBVPTR ngày tháng năm của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1. Tên bên cung ứng: UBND xã Đắk Man, huyện Đắk Glei.
2. Địa chỉ: xã Đắk Man, huyện Đắk Glei.
3. Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]	[8=6-7]
Tổng cộng		209,15	187,83		140.283.069	92.237.281	48.045.788
I	Chi trả theo lưu vực thủy điện	209,15	187,83		131.071.290	92.237.281	38.834.009
1	Nhà máy thủy điện IaLy	152,02	136,41	364.177	49.678.938	34.959.985	14.718.953
2	Nhà máy thủy điện Sê San 3	152,02	136,41	124.638	17.002.430	11.964.923	5.037.507
3	Nhà máy thủy điện Sê San 3A	152,02	136,41	67.089	9.151.840	6.440.318	2.711.522
4	Nhà máy thủy điện Sê San 4	152,02	136,41	131.123	17.887.065	12.587.457	5.299.608
5	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	152,02	136,41	44.972	6.134.843	4.317.202	1.817.641
6	Nhà máy thủy điện Plei Krông	152,02	136,41	106.713	14.557.220	10.244.184	4.313.036
7	Nhà máy thủy điện Đắk Pô Kô	152,02	136,41	14.083	1.921.127	1.351.932	569.195
8	Nhà máy thủy điện Đắk Mi 4AB	57,13	51,42	268.982	13.830.272	9.732.617	4.097.655
9	Nhà máy thủy điện Đắk Mi 4C	57,13	51,42	17.651	907.555	638.663	268.892
II	Chi trả cho diện tích rừng cung ứng DVMTR trong lưu vực có mức chi trả thấp	57,13	51,42		179.158	9.211.779	9.211.779

